**Phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ**, tham khảo cách làm và bài văn mẫu hay phân tích nhân vật Mị, qua đó có thêm tài liệu trong quá trình học Ngữ văn lớp 12.

## Văn mẫu tham khảo phân tích nhân vật Mị

### 1. Phân tích nhân vật Mị hay nhất mẫu số 1

     Tô Hoài là nhà văn rất thành công trong những nhà văn thuộc nền văn xuôi hiện đại. Tác phẩm của ông thường viết về những vấn đề gần gũi thân quen trong cuộc sống thường ngày. Tác phẩm Vợ chồng A Phủ là tác phẩm viết về đề tài Tây Bắc mang lại những giá trị sâu sắc. Nhân vật tiêu biểu trong tác phẩm là Mị, một phụ nữ phải chịu nhiều bất hạnh, nhưng có vẻ đẹp tâm hồn và có sức sống mãnh liệt, dám đứng lên đấu tranh tìm lại hạnh phúc cho mình.

     Nhân vật Mị hiện lên trong cách giới thiệu của tác giả ở ngay đầu câu chuyện gợi lên cho người đọc một sự lôi cuốn lạ kì. Chỉ bằng vài câu chữ, tác giả đã cho người đọc hình dung ra được cuộc sống đầy đau khổ mà Mị đang phải hứng chịu trong nhà Pá Tra. "Ai ở xa về, có dịp vào nhà thống lí Pá Tra thường trông thấy có một cô gái ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tầu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi".

      Hình ảnh người con gái với vẻ mặt và ánh mắt vô hồn bên cạnh cái quay sợi, tảng đá, tàu ngựa; cô gái là con dâu nhà thống lí quyền thế, giàu có nhưng sao mặt lúc nào "buồn rười rượi". Khuôn mặt đó gợi ra một số phận đau khổ, bất hạnh nhưng cũng ngầm ẩn một sức mạnh tiềm tàng.

     Mị trước đó là một người con gái đẹp của núi rừng Tây Bắc, cô có tài có sắc, có một tâm hồn tràn đầy khát khao cuộc sống, khát khao yêu đương, có rất nhiều người yêu và cô cũng đã trao gửi tình yêu cho một người trai làng yêu cô tha thiết.

     Nhưng số phận may mắn không đến với cô, người con gái tài hoa miền sơn cước đó phải chịu một cuộc đời bạc mệnh. Để cứu nạn cho cha, cuối cùng cô đã chịu bán mình, chịu sống cảnh làm người con dâu gạt nợ trong nhà thống lí. Danh nghĩa là con dâu nhưng cô đã phải chịu mọi khổ cực đến tận cùng của một kẻ tôi tớ. Thân phận Mị không chỉ là thân trâu ngựa, "Con trâu con ngựa làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ, đàn bà con gái ở cái nhà ngày thì vùi vào việc làm cả ngày lẫn đêm" .

     Không những bị đày đọa về thể xác, Mị còn bị dày vò về một nỗi đau tinh thần không lối thoát. Một cô Mị mới hồi nào còn rạo rực yêu đương, bây giờ lặng câm, "lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa". Và nhất là hình ảnh căn buồng Mị, kín mít với cái cửa sổ lỗ vuông bằng bàn tay, Mị ngồi trong đó trông ra lúc nào cũng thấy mờ mờ trăng trắng không biết là sương hay là nắng.

     Đó quả thực là một thứ địa ngục trần gian giam hãm thể xác Mị, cách li tâm hồn Mị với cuộc đời, cầm cố tuổi xuân và sức sống của cô. Tiếng nói tố cáo chế độ phong kiến miền núi ở đây đã được cất lên nhân danh quyền sống. Cái chế độ ấy đáng lên án, bởi vì nó làm cạn khô nhựa sống, làm tàn lụi đi ngọn lửa của niềm vui sống trong những con người vô cùng đáng sống.

     Quá khổ cực và muốn giải thoát cho mình bằng cái chết, nhưng lại lo cho cha nên Mị đã cố sống. Khi cha Mị không còn nữa, thì Mị lại buông trôi, kéo dài mãi sự tồn tại vật vờ, như một đồ vật không cảm xúc. Muốn chết nghĩa là vẫn còn muốn chống lại một cuộc sống không ra sống, nghĩa là xét cho cùng, còn thiết sống. Còn khi đã không thiết chết, nghĩa là sự tha thiết với cuộc sống cũng không còn, lúc đó thì lên núi hay đi nương, thái cỏ ngựa hay cõng nước... cũng chỉ là cái xác không hồn của Mị mà thôi.

     Cuộc sống của Mị cứ thế lầm lũi trôi qua ngày này sang tháng khác, những tưởng con người thật sự của Mị đã chết đi. Nhưng bên trong cái hình ảnh con rùa lầm lũi kia đang còn một con người, có khao khát sống đến mãnh liệt. Khát vọng hạnh phúc có thể bị vùi lấp, bị lãng quyên trong đáy sâu của một tâm hồn đã chai cứng vì đau khổ, nhưng không thể bị tiêu tan. Gặp thời cơ thuận lợi thì nó lại cháy lên. Và khát vọng hạnh phúc đó đã bất chợt cháy lên, thật nồng nàn và xót xa trong một đêm xuân đầy ắp tiếng gọi của tình yêu.

     Chính không khí mùa xuân của Hồng Ngài năm ấy đã làm trỗi dậy sức sống ở con người Mị. Gió rét, sắc vàng ửng của cỏ tranh, sự biến đổi màu sắc kì ảo của các loài hoa đẹp đã góp phần làm nên cuộc nổi loạn trong một tâm hồn đã bấy nhiêu năm tê dại vì đau khổ. Tác nhân quan trọng là hơi rượu. Ngày tết năm đó Mị cũng uống rượu, Mị lén uống từng bát, "uống ừng ực" rồi say đến lịm người đi. Cái say cùng lúc vừa gây sự lãng quên vừa đem về nỗi nhớ.

     Mị lãng quên thực tại (nhìn mọi người nhảy đồng, người hát mà không nghe, không thấy và cuộc rượu tan lúc nào cũng không hay) nhưng lại nhớ về ngày trước (ngày trước, Mị thổi sáo cũng giỏi...), và quan trọng hơn là Mị vẫn nhớ mình là một con người, vẫn có cái quyền sống của một con người: "Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi Mị và A Sử, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau".

     Tiếng sáo thật có ý nghĩa bởi tiếng sáo là tiếng gọi của mùa xuân, của tình yêu và tuổi trẻ. Tiếng sáo rập rờn trong đầu Mị, nó đã trở nên tiếng lòng của người thiếu phụ. Mị đã thức dậy với sức sống tiềm tàng và cảm thức về thân phận. Cho nên trong thời khắc ấy, ta mới thấy Mị đầy rẫy những mâu thuẫn. Lòng phơi phới nhưng Mị vẫn theo quán tính bước vào buồng, ngồi xuống giường, trông ra cái lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Và khi lòng ham sống trỗi dậy thì ý nghĩ đầu tiên là được chết ngay đi.

     Hòa mình vào không khí náo nhiệt của mùa xuân, tâm hồn tưởng như đã chết của Mị dần được sưởi ấm, nó lướn dần và lấn chiếm hẳn trọn bộ tâm hồn và suy nghĩ của Mị, cho tới khi Mị hoàn toàn chìm hẳn vào trong ảo giác: "Mị muốn đi chơi. Mị cũng sắp đi chơi". Phải tới thời điểm đó Mị mới có hành động như một kẻ mộng du: quấn lại tóc, với thêm cái váy hoa, rồi rút thêm cái áo. Tất cả những việc đó, Mị đã làm như trog một giấc mơ, tuyệt nhiên không nhìn thấy A Sử bước vào, không nghe thấy A Sử hỏi.

     Dù bị A Sử trói vào cột nhưng Mị vẫn chìm đắm với những giấc mơ về một thời xuân trẻ, đang bồng bềnh trong cảm giác du xuân. Tâm hồn Mị đang còn sống trong thực tại ảo, sợi dây trói của đời thực chưa thể làm kinh động ngay lập tức giấc mơ của kẻ mộng du. Cái cảm giác về hiện tại tàn khốc, Mị chỉ cảm thấy khi vùng chân bước theo tiếng sáo mà tay chân đau không cựa được. Nhưng nếu cái mơ không đến một lần nữa thì sự tỉnh ra cũng vậy.

     Lại một giai đoạn chập chờn nữa giữa cái mơ và cái tỉnh, giữa tiếng sáo và nỗi đau nhức của dây trói và tiếng con ngựa đạp vách, nhai cỏ, gãi chân. Nhưng bây giờ thì theo chiều ngược lại, tỉnh dần ra, đau đớn và tê dại dần đi, để sáng hôm sau lại trở về với vị trí của con rùa nuôi trong câm lặng, mà còn câm lặng hơn trước.

    Sức sống le lói của Mị đã bùng phát lên thành hành động, đó là hành động Mị cởi trói cho A Phủ. Cũng như Mị, A Phủ là nạn nhân của chế độ độc tài phong kiến miền núi. Những va chạm mang đầy tính tự nhiên của lứa tuổi thanh niên trong những đêm tình mùa xuân đã đưa A Phủ trở thành con ở gạt nợ trong nhà thống lí. Và bản năng của một người con vốn sống gắn bó với núi rừng, ham thích săn bắn đã đẩy A Phủ tới hiện thực phũ phàng: bị trói đứng.

     Và chính hoàn cảnh bi thương đó đã đánh thức lòng thương cảm trong con người Mị. Nhưng tình thương đó không phải tự nhiên bùng phát trong Mị mà là kết quả của một quá trình đấu tranh giằng xé trong thế giới nội tâm của cô. Mấy hôm đầu Mị vô cảm, thờ ơ với hiện thực trước mắt: "A Phủ là cái xác chết đứng đó cũng thế thôi". Câu văn như một mình chứng sự tê dại trong tâm hồn Mị.

     Bước ngoặt bắt đầu từ những dòng nước mắt: "Đêm ấy A Phủ khóc. Một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai lõm má đã xạm đen". Và giọt nước mắt kia là giọt nước cuối cùng làm tràn đầy cốc nước. Nó đưa Mị từ cõi quên trở về với cõi nhớ. Mị nhớ mình đã từng bị trói, đã từng đau đớn và bất lực. Mị cũng đã khóc, nước mắt chảy xuống cổ, xuống cằm không biết lau đi được. A Phủ, nói đúng hơn là dòng nước mắt của A Phủ, đã giúp Mị nhớ ra mình, xót thương cho mình.

     Con người Mị lúc này đã tỉnh táo, Mị đã nhận thức được những đau khổ mà Mị đã phải chịu đựng và thương cho người có cùng cảnh ngộ như mình là A Phủ. Nhưng nó còn vượt lên giới hạn thương mình: "Mình là đàn bà... chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi còn người kia việc gì mà phải chết". Nhưng khi cởi trói cho A Phủ xong, Mị càng tỉnh táo hơn và bất ngờ chạy theo A Phủ. Lòng ham sống của một con người như được thổi bùng lên trong Mị, kết hợp với nỗi sợ hãi, lo lắng cho mình. Mị như tìm lại được con người thật, một con người còn đầy sức sống và khát vọng thay đổi số phận.

     Phải nói rằng, nhà văn đã có sự am hiểu sâu sắc về cuộc song của con người Tây Bắc, có sự cảm thông sâu sắc đối với những người phụ nữ nơi đây, nhà văn mới có thể phát hiện ra cái vẻ đẹp nằm sâu trong tâm hồn người phụ nữ bất hạnh ấy.

    Thông qua nhân vật Mị nhà văn đã thay toàn dân tố cáo cái thế lực phong kiến đã áp bức, bóc lột và chà đạp nên quyền sống cơ bản của con người. Cũng qua nhân vật ấy Tô Hoài đã ca ngợi khát vọng sống mãnh liệt, khát vọng tự do hạnh phúc của những con người nghèo khổ ấy, đồng thời thể hiện sự đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, tình giai cấp của dân tộc Việt trong những khó khăn gian khổ.

* [Những đề văn hay về Vợ chồng A Phủ điểm cao](https://doctailieu.com/nhung-de-van-hay-ve-vo-chong-a-phu)
* [Các đề văn về nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ](https://doctailieu.com/cac-de-van-ve-nhan-vat-mi)

### 2. Phân tích nhân vật Mị mẫu số 2

     Tô Hoài là một trong những cây bút xuất sắc của văn học Việt Nam. Ông viết trên nhiều mảng đề tài và ở mảng nào Tô Hoài cũng chứng tỏ mình là bậc thầy trong miêu tả phong tục và nếp sinh hoạt của con người. Đằng sau những phong tục tập quán đó chúng ta còn thấy được số phận, điệu hồn, tính cách của mỗi người dân Việt Nam. **Vợ chồng A Phủ** có thể coi là một trong những tác phẩm xuất sắc nhất của ông. Đằng sau những trang văn phong tục là cuộc đời đầy bất hạnh, đau khổ của Mị, nhưng đồng thời trong cô còn có sức sống tiềm tàng mãnh liệt.

    Mị là nhân vật trung tâm trong tác phẩm, bởi vậy sự xuất hiện của nhân vật được chuẩn bị hết sức kĩ lưỡng. Mở đầu tác phẩm là sự xuất hiện của Mị gắn liền với những công việc lặp đi lặp lại, cùng với khuôn mặt lúc nào cũng buồn rười rượi. Chi tiết này đã hé mở cho chúng ta thấy cả một thế giới nội tâm đầy đau khổ, bất hạnh. Rồi ngòi bút của Tô Hoài ngược về quá khứ, để cho người đọc thấy được một Mị - người con gái trẻ trung, xinh đẹp và rất tài năng.

     Tiếng sáo của Mị đã khiến cho biết bao chàng trai xao xuyến đi theo. Không chỉ vậy Mị còn là cô gái yêu lao động, yêu tự do, nhất định muốn lao động để trả nợ chứ không chịu làm con dâu gạt nợ. Ở Mị hội tụ đầy đủ những phẩm chất đẹp đẽ để được sống cuộc đời hạnh phúc song do các thế lực thần quyền chà đạp, đàn áp mà cuộc đời của cô vô cùng bất hạnh, đáng thương.

    Mị là hiện thân cho những đau khổ bất hạnh của người phụ nữ miền núi. Cô làm việc triền miên, hơn cả trâu ngựa trong nhà. Công việc trở thành nỗi ám ảnh khiến Mị không thể nghĩ đến bất cứ điều gì, Mị bị bóc lột nặng nề về thể xác. Không chỉ vậy cô còn bị giam hãm trong căn phòng nhỏ mà chỉ có một ô cửa sổ bé bằng bàn tay, nhìn ra ngoài chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay là nắng.

     Không chỉ vậy cô còn bị bóc lột về tinh thần, lấy A Phủ về nhưng chưa bao giờ Mị được làm người vợ thực sự, bởi A Sử vẫn đi lấy những người khác, sẵn sàng trói đứng Mị mà không hề thương tiếc. Ngoài ra, Mị còn bị áp chế về thần quyền, đây là thế lực vô hình như lại có sức áp chế vô cùng khủng khiếp. Khi Mị đã bị cúng trình ma, Mị tin rằng cả đời mình sẽ không thoát khỏi nơi đây nên Mị lầm lũi sống qua ngày, chờ cho đến lúc chết. Sự áp chết nặng nề cả về thể xác và tinh thần, từ cường quyền đến thần quyền đã đẩy Mị từ cô gái trẻ trung giàu sức sống trở thành một cô gái tội nghiệp, đáng thương. Điều đó là lời tố cáo đanh thép nhất với bọn cầm quyền phong kiến đương thời.

    Nhưng liệu Mị đã mất đi hoàn toàn sự phản kháng, mất đi hoàn toàn niềm tin, niềm hi vọng vào cuộc sống. Thực tế chỉ cần có những chất xúc tác phù hợp, đúng thời điểm thì niềm tin đó sẽ bùng lên mãnh liệt và biến thành hành động. Ẩn sâu trong Mị vẫn có khát vọng sống, nó được thể hiện trong đêm tình mùa xuân và đêm đông cứu A Phủ.

    Sức sống tiềm tàng của Mị trước hết thể hiện trong đêm tình mùa xuân. Mùa xuân là mùa của cây cối đâm trồi nảy lộc, mùa của yêu thương và nảy sinh sự sống. Lấy thời điểm này là hoàn toàn hợp lí. Tâm lí Mị chịu tác động mạnh mẽ bởi những màu sắc tươi đẹp, rực rỡ, những âm thanh tươi vui, rộn ràng của những đứa trẻ ngoài sân. Tất cả những yếu tố đó đã tác động tích cực đến tâm hồn Mị.

     Nhưng quan trọng nhất là sự tác động của men rượu và tiếng sáo gọi bạn tình. Bản thân việc Mị uống rượu không lạ, vì ngày tết Mị cũng uống rượu như biết bao người khác. Nhưng cách uống lại hết sức bất thường, Mị uống ừng ực từng bát, như uống đi sự phẫn uất, nốt tủi hờn vào trong. Đồng thời chất men sẽ là chất xúc tác mạnh mẽ để Mị tiến hành cuộc nổi loạn, chối bỏ thực tại tìm về quá khứ. Và quan trọng nhất là âm thanh tiếng sáo, tiếng sáo xuất hiện từ xa đến gần, gợi nhắc Mị nhớ về một thời quá vãng tự do, hạnh phúc .

    Cùng với hơi men và tiếng sáo, Mị chối bỏ thực tại, tìm về với khóa khứ, Mị lịm đi và nhớ về ngày trước, quá khứ tươi đẹp. Mặc dù vậy Mị vẫn đi vào buồng mà không đi ra ngoài đi chơi như những người khác. Nhưng chính lúc ấy tiếng sáo lại xuất hiên đầy hữu ý, đã thôi thúc Mị, để Mị mạnh mẽ chối bỏ thực tại từ bỏ cuộc sống hiện tại. Mị bỏ ra ngoài, lấy ống mỡ sắn một miếng, thắp đèn lên cho sáng.

     Hành động thắp đèn của Mị còn cho thấy Mị đang tự thắp sáng mơ ước, hi vọng cho cuộc đời của chính mình. Mị khao khát được đi chơi, được ra ngoài như mọi người, Mị đã lấy váy và chuẩn bị đi thì bị A Sử chặn đứng. Hắn nhẫn tâm trói đứng Mị vào cột nhà. Nhưng dù thể xác Mị bị trói nhưng tâm hồn cô đã phiêu diêu về một nơi khác, nơi cuộc sống hạnh phúc, và tự do của ngày trước.

    Với diễn biến tâm lí hết sức phức tạp, nhưng vẫn vô cùng hợp lí, Mị đã có cuộc nổi loạn đầu tiên, sau rất nhiều năm sống trong giam hãm, tù đày, tưởng như đã mất hết hi vọng sống. Tuy chưa thể thoát khỏi nhà thống lí Pá Tra nhưng cũng phần nào cho thấy sức sống tiềm tàng trong Mị, chỉ cần thời cơ thích hợp nó sẽ bùng lên mãnh liệt.

    Nếu như trong đêm tình mùa xuân Mị vẫn chưa thể tự cứu thoát được bản thân, thì trong đêm đông cứu A Phủ, với sự trợ lực, tác động từ đối tượng khác, Mị không chỉ giải cứu người khác mà còn giải cứu được chính mình. Bằng ngòi bút vô cùng tinh tế Tô Hoài đã miêu tả vô cùng khéo léo và tài hoa quá trình tâm lí phức tạp ấy

    Sau cuộc nổi loạn không thành lần trước, Mị tiếp tục rơi vào trạng thái tê liệt về ý thức, bởi vậy, nhìn A Phủ bị trói đứng Mị cũng không hề có bất cứ phản ứng gì. Mị hằng đêm đốt củi sưởi ấm cho bản thân, và trong một lần Mị thấy giọt nước mắt xám đen bò dài trên má A Phủ. Giọt nước mắt đó có tác động vô cùng mạnh đến tinh thần Mị. Nó đánh động, giúp Mị từ cõi quên trở về cõi nhớ, nhớ lại những đêm bản thân bị đánh, cũng từng khóc như vậy.

     Trong cô bắt đầu xuất hiện sự cảm thương với người xung quanh: “Trời ơi! Nó bắt trói người ta đến chết, nó bắt mình chết cũng thôi, nó bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước cũng ở cái nhà này”. Đồng thời Mị thoát ra khỏi tình trạng mơ hồ, nhận thức rõ kẻ thù của mình: “Chúng nó thật độc ác”. Đây là bước đầu tiên nhen nhóm lên trong Mị ý thức phản kháng.

    Mị nhớ về hoàn cảnh mình, so sánh tình cảnh của bản than với A Phủ, “Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi … Người kia việc gì mà phải chết thế”. Đồng thời bằng sự bản lĩnh, mạnh mẽ của mình, Mị đã lấy con dao cắt dây trói cho A Phủ. Hành động diễn ra nhanh chóng, bột phát xong lại rất logic, hợp lí, thể hiện tình yêu thương giữa con người với con người.

     Sau cuộc nổi loạn lần thứ nhất giải cứu cho A Phủ, Mị thực hiện cuộc nổi loạn lần thứ hai ngay sau đó, để giải cứu cho chính mình. Mị không chỉ cắt đứt sợi dây hữu hình đang trói buộc, giam cầm một người con trai khỏe mạnh thoát khỏi vòng nô lệ, mà còn cắt đứt sợi dây vô hình trong tư tưởng, tinh thần đã bị nô lệ hóa của mình, đã trói buộc Mị trong một khoảng thời gian dài. Đêm tình mùa xuân nếu như mới khơi dậy khát vọng hạnh phúc, yêu thương thì đến đêm đông cứu A Phủ đã làm sáng lên khát vọng được tự do ở con người tưởng như đã bị nô lệ hóa hoàn toàn.

    Bằng nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật bậc thầy, Tô Hoài đã khắc họa chân thực, rõ nét diễn biến tâm lí, những cung bậc cảm xúc của Mị trong những quá trình tâm lí khác nhau. Tác phẩm cũng làm sáng lên tinh thần nhân đạo sâu sắc của Tô Hoài, cảm thương cho số phận bất hạnh của nhân vật, nâng niu trân trọng những khát vọng, mơ ước của họ. Đồng thời lên án, tố cáo bọn phong kiến miền núi chà đạp lên quyền sống, quyền hạnh phúc của con người.

### 3. Phân tích nhân vật Mị ngắn gọn đủ ý mẫu số 3

    Tô Hoài là cây bút đầy sức sáng tạo của nền văn học Việt Nam với phong cách viết gần gũi với đời sống của con người. Truyện ngắn “Vợ chồng A Phủ” in trong tập “***Tây Bắc***” là câu chuyện giàu giá trị nhân văn khẳng định sức sống phi thường của con người khi bị áp bức, bóc lột. Đặc biệt, Tô Hoài đã khắc họa thành công nhân vật Mị có sức ám ảnh đối với người đọc.

    Tô Hoài đã dẫn dụ người đọc vào câu chuyện bằng một lời giới thiệu nhẹ nhàng nhưng đầy ý vị “Ai ở xa về, có dịp vào nhà thống lý Pá Tra thường thấy có một cô gái ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tầu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi”. Tô Hoài đã rất khéo léo khi gợi tả hình ảnh của Mị qua những cử chỉ và nét mặt đặc trưng đó. Một sự đối lập đến đau lòng giữa căn nhà rộng lớn của thống lý và sự lầm lũi, côi cút của người con gái bí hiểm đó. Một cô gái chịu sự dày vò về tinh thần, nhưng dường như lại có sức mạnh, nghị lực phi thường đang được nhen nhóm trong lòng của Mị.

    Mị vốn là cô gái xinh đẹp, nết na, được nhiều trai làng theo đuổi. Những tưởng rằng cuộc sống của Mị sẽ sung sướng, hạnh phúc nhưng vì món nợ mà mẹ Mị với nhà thống lí đã khiến cho cuộc đời cô rơi vào bế tắc và tuyệt vọng như bây giờ. Thương cha, thương cho thân phận hẩm hiu của mình mà Mị đành lặng lẽ về làm dâu nhà thống Lý trong tủi nhục và đau khổ.

     Tô Hoài đã diễn tả cuộc sống như chết rồi của Mị tại nhà thống Lý, một cuộc sống cơ cực, không khác gì thân trâu ngựa. Phận là con dâu nhưng Mị lại bị đối xử không khác gì nô lệ, thậm chí thân trâu ngựa còn có lúc được nghỉ ngơi “con trâu con ngựa làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ, đàn bà con gái ở nhà này vùi đầu vào công việc cả ngày lẫn đêm”. Bị đày đọa về thể xác và tinh thần khiến cho Mị ngày càng rơi vào cảnh bế tắc, tuyệt vọng.

     Bằng sự quan sát tỉ mỉ và nhạy cảm, Tô Hoài đã khắc họa trạng thái lầm lũi, một kẻ sống lặng câm y hệt “một con rùa trong xó cửa, căn phòng chỉ có một lỗ sáng to bằng bàn tay”. Căn phòng đó giống như địa ngục trần gian, giam giữ cuộc đời Mị, khiến cho cuộc đời một người con gái đang tuổi thanh xuân phải chôn vùi nơi đây. Thống lí Pá Tra là hiện thân của xã hội phong kiến nhiều hà khắc, hủ tục, đẩy con người vào bước đường cùng không thương tiếc. Những người nông dân thấp cổ bé họng không biết kêu than ai, chỉ biết chấp nhận và chịu đựng.

     Đã có lúc Mị muốn tìm đến cái chết để giải thoát bản thân mình nhưng nghĩ đến cảnh người cha già, thương cha nên cô đành chấp nhận cuộc sống hiện thực. Niềm khát khao sống, khát khao yêu trong con người Mị dường như đã không còn. Mị chấp nhận sống, chấp nhận sự tồn tại như đã chết. Bên trong Mị vẫn còn tiềm ẩn sức sống rất mãnh liệt, chỉ chờ thời cơ thì sức sống sẽ bùng nổ.

     Tô Hoài đã khắc họa bức tranh mùa xuân tươi đẹp của Hồng Ngài khiến cho chính người đọc cũng cảm thấy thích thú. Nó dường như là đòn bẩy để khơi gợi lên niềm tin và nghị lực trong cuộc sống. Mị đã lén uống rượu, trong cơn say, Mị đã ý thức được bản thân mình muốn gì “Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng ngày tết vẫn đi chơi. Huống chi Mị và A Sử, không có lòng với nhau mà vẫn ở với nhau”. Lúc ấy Mị đã ý thức được những khát khao trong lòng mình cháy bỏng như thế nào và tiếng sáo ngoài kia là một trong những động lực khơi gợi lại những kỉ niệm êm đẹp một thời Mị từng có.

     Nhưng chính hành động này của Mị đã khiến cho A Sử biết được, hắn trói Mị vào cột và bỏ đó đi chơi. Mị vẫn đang lâng lâng trong hơi men rượu, và ký ức của cô lại ùa về dữ dội. Tuy nhiên thực tại đã kéo Mị lại với những gì mà Mị đang đối mặt: đau đớn và tủi nhục, khắp mình mẩy đau nhức.

     Tuy nhiên có thể nói cảnh tượng Mị cởi trói cho A Phủ mới là cảnh tượng khắc họa cực kỳ sắc nét và chân thực tâm trạng, khát khao của Mị. Mị đã vùng lên đấu tranh, vùng lên đòi hạnh phúc của chính mình. Giọt nước mắt của A Phủ đêm hôm ấy đã đánh thức tình cảm, sự bùng cháy trong trái tim của Mị: “Đêm ấy A Phủ khóc, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xạm đen”. Giọt nước mắt ấy đã khiến thay đổi cuộc đời Mị về sau.

      Chi tiết Mị cởi trói cho A Phủ và quyết định chạy trốn theo A Phủ là một sự bùng nổ về tinh thần. Sự đè nén bấy lâu nay trong lòng Mị đã được bứt phá và giải tỏa ra. Mị đã có thể tự lựa chọn con đường đi cho chính mình, Mị tự đấu tranh, Mị không thể mãi chịu cảnh bị người ta hành hạ, đè nén. Đây chính là sự bứt phá trong con người của Mị. Đây cũng chính là sự thành công của Tô Hoài khi khắc họa hình tượng nhân vật này.

     “Vợ chồng A Phủ” của Tô Hoài là tác phẩm có giá trị nhân văn sâu sắc. Đặc biệt hình tượng nhân vật Mị để lại trong lòng người đọc nhiều ấn tượng sâu sắc nhất.

* [Phân tích diễn biến tâm trạng Mị trong đêm tình mùa xuân](https://doctailieu.com/dien-bien-tam-trang-mi-trong-dem-tinh-mua-xuan)
* [Cảm nhận vẻ đẹp tâm hồn của nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ](https://doctailieu.com/cam-nhan-ve-dep-tam-hon-cua-nhan-vat-mi)

## Kiến thức bổ sung về nhân vật Mị

### 1. Nhà văn Tô Hoài nói về nhân vật Mị

     Không phải là Mị không bao giờ nhớ đến “con người tự do” của mình nữa, mà cái chính là không có một tác nhân nào gợi cho Mị nhớ đến điều đó. Đời sống tủi nhục, mỏi mòn đã hủy hoại Mị, cô ngày càng bị thu hẹp lại trong cái xó buồn bã, nhẫn nhịn: “mỗi ngày Mị càng không nói, lầm lũi như con rùa nuôi trong xó nhà”. Mị là con rùa, là tù nhân. Ở buồng nơi Mị nằm chỉ có một chiếc cửa sổ nhỏ “lỗ vuông vuông bằng bàn tay”. Trong căn buồng đó, Mị được chốc lát một mình, vậy cô có thể suy nghĩ, có thể nhớ lại quá khứ lắm chứ. Nhưng không. Cái cửa sổ đó quá bé, và lúc này nhìn ra Mị cũng chỉ có thể thấy “trăng trắng, không biết là sương hay nắng”. Đấy là cái mờ mịt của tâm hồn, của số kiếp Mị. Chỉ có chết đi Mị mới thôi nhìn thấy cái mờ mịt ở nơi cái lỗ vuông kia. Như vậy rõ ràng đời sống tủi cực và tăm tối đã lấn át và che giấu đi con người thật của Mị, con người trẻ trung, ham yêu, ham sống ngày trước, đến nỗi Mị cũng không nhận ra. Mị là cô gái có cá tính, nhưng thời gian và khổ hạnh ở nhà Pá Tra đã làm cá tính ấy không phải bị mài mòn mà bị nhấn chìm hẳn. Đó là sự tha hóa, vào thời Mị, là sự tha hóa do xã hội.

### 2. Một số nhận định về nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

- "Tấm lòng yêu thương của nhà văn vẫn nhận ra: bên trong hình ảnh của một con rùa nuôi trong xó cửa kia, đang còn một con người". (Đỗ Kim Hồi)

- "Nhưng điều kì diệu là dẫu trong cùng cực đến thế mọi thế lực của tội ác cũng không giết được sự sống con người. Lay lắt đói khổ, nhục nhã Mị vẫn sống, âm thầm, tiềm tàng, mãnh liệt". (Tô Hoài)

- “Mị là sự phản ánh số phận đau khổ bất hạnh của người nông dân nhất là người nông dân miền núi trước cách mạng tháng Tám”

- "Nhân vật Mị trong truyện ngắn “Vợ chồng A Phủ” là một thành công của Tô Hoài trong việc xây dựng con người thức tỉnh".

- “Mị là sự phản ánh số phận đau khổ bất hạnh của người nông dân nhất là người nông dân miền núi trước cách mạng tháng Tám”

- “Thắp sáng ngọn lửa của khát vọng sống, Tô Hoài cũng làm bừng sáng giá trị nhân văn cao cả của tác phẩm”.

### 3. Sơ đồ tư duy phân tích nhân vật Mị



Chi tiết sơ đồ tư duy phân tích nhân vật Mị trong Vợ chồng A Phủ

***>>> Xem thêm:*** [*Sơ đồ tư duy Vợ chồng A Phủ*](https://doctailieu.com/so-do-tu-duy-vo-chong-a-phu-to-hoai) các dạng đề khác do Đọc tài liệu tổng hợp và biên soạn.